

Ngày 18/02/2025

CHUYÊN VIÊN PHÂN TÍCH

Bùi Thị Quỳnh Nga
ngabui@phs.vn

CHỜ ĐỢI SỰ THAY ĐỔI, KINH TẾ CÓ BƯỚC CHẠY ĐÀ THẬN TRỌNG

- Tháng 1/2025, kinh tế Việt Nam chịu tác động từ kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, khiến số ngày làm việc giảm, hoạt động thương mại chậm lại, nhưng thẳng dư thương mại vẫn đạt trên 3 tỷ USD.
- Chỉ số IIP tăng nhẹ 0.6% YoY nhưng PMI giảm tháng thứ hai liên tiếp, phản ánh phần nào sự suy yếu trong sản xuất do đơn hàng và sản lượng sụt giảm, một phần cũng do những lo ngại xung quanh chính sách thuế quan mới của Mỹ. Các đối tác có xu hướng chờ đợi và quan sát nhiều hơn.
- Ngược lại, bán lẻ và du lịch ghi nhận tín hiệu tích cực với lượng khách quốc tế đạt mức kỷ lục.
- Lạm phát cao hơn dự báo nhưng vẫn trong tầm kiểm soát. Hoạt động đầu tư công lẫn đầu tư FDI đều ghi nhận chậm trong tháng 1.
- Bất chấp những lo ngại về nguy cơ xảy ra chiến tranh thương mại toàn cầu trong năm nay, Chính phủ vẫn kiên định trình Quốc hội xem xét và cho ý kiến về việc nâng mục tiêu tăng trưởng GDP lên ít nhất 8%, đồng thời điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trong năm 2025. Động thái này thể hiện rõ quyết tâm của Chính phủ trong việc tận dụng tiềm lực nội tại để tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng, giảm trừ các rủi ro từ ngoại biên như chiến tranh thương mại, cùng với đó là việc đẩy mạnh hạ tầng để thu hút nguồn vốn FDI chất lượng cao và cải thiện hiệu suất toàn nền kinh tế.

Trong kỳ họp Quốc hội bất thường tháng 2, chúng tôi nhận thấy có một số nội dung đáng chú ý: (1) Điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt từ 8% trở lên và CPI kiểm soát trong khoảng 4.5 – 5.0%; (2) Điều chỉnh cơ cấu Chính phủ & (3) Báo cáo cơ chế, chính sách đặc thù đầu tư nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận. Các đề xuất, điều chỉnh của Chính phủ đều theo hướng thúc đẩy sự phát triển bền vững của kinh tế, gỡ đi các nút thắt hiện tại và tạo bộ đệm cho thúc đẩy chính sách tài khóa lần tiền tệ. Chúng tôi sẽ phân tích kỹ hơn bên dưới.

Về tổng hợp số liệu kinh tế tháng 1:

CPI tháng 1 tăng mạnh hơn dự báo của PHS, ghi nhận mức tăng 0.98% so với tháng trước. So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng 1 tăng 3.63%, lạm phát cơ bản tăng 3.07%. Nhu cầu mua sắm tăng cao trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ là yếu tố chính thúc đẩy giá cả hầu hết các nhóm hàng hóa. Ngoài ra, thời tiết chuyển mùa sang đông làm gia tăng dịch cúm cũng khiến cho nhóm thuốc và dịch vụ y tế ghi nhận mức tăng mạnh. Giá thịt lợn cũng tiếp tục leo thang trong và sau Tết Nguyên đán.

Doanh số bán lẻ bứt phá mạnh trong tháng 1/2025 nhờ nhu cầu tiêu dùng sôi động trong dịp Tết Nguyên đán. Đáng chú ý, du lịch ghi nhận sự bứt phá ngoạn mục, khi lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt mức kỷ lục gần 2.1 triệu lượt.

IIP Hoạt động của khu vực sản xuất yếu đi do số ngày làm việc trong tháng 1 ít hơn so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 1 giảm 9.2% so với tháng trước và tăng 0.6% svck năm trước. Tuy nhiên, một số ngành như sản xuất xe có động cơ, nội thất & dệt may vẫn duy trì mức tăng trưởng ấn tượng ngay cả khi số ngày làm việc trong tháng ít hơn.

Hoạt động xuất nhập khẩu cũng bị ảnh hưởng trong tháng nghỉ Tết. Theo đó, cả kim ngạch xuất khẩu & nhập khẩu đều giảm nhẹ svck. Cán cân thương mại thặng dư gần 3.13 tỷ USD trong tháng đầu năm. Thực tế, việc sụt giảm trong hoạt động xuất nhập khẩu trong tháng 1 chưa phản ánh rõ nét về tình hình thương mại của Việt Nam do yếu tố mùa vụ, chúng tôi thường xem xét dữ liệu 2 tháng đầu năm để loại trừ yếu tố này.

FDI Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam đạt 4.33 tỷ USD, tăng 48.6% svck năm trước. Trong đó, vốn đăng ký điều chỉnh tăng thêm 2.73 tỷ USD, gấp 6.1 lần svck năm trước. Tháng 1/2025 đã ghi dấu ấn với dự án tỷ USD đầu tiên của năm – thương vụ tăng vốn 1.2 tỷ USD của Samsung Display. Tuy nhiên, vốn giải ngân chỉ đạt 1.51 tỷ USD trong tháng 1 – mức thấp nhất trong gần 1 năm trở lại đây. Sự chậm lại trong lượng vốn đăng ký mới cũng đã phần nào được PHS dự báo từ trước, một phần do giai đoạn chu kỳ đầu năm, một phần cũng do tác động từ việc quay trở lại của Trump tại nhà Trắng.

Chi đầu tư công còn yếu do Tết nguyên đán và trong tháng 1, hoạt động đầu tư cũng tập trung chủ yếu vào việc phân khai kế hoạch vốn năm 2025. NSNN ghi nhận thặng dư hơn 140 nghìn tỷ trong tháng 1.

Bảng 1: Tình hình kinh tế Việt Nam

Chỉ số	ĐVT	Aug-24	Sep-24	Oct-24	Nov-24	Dec-24	Jan-25
GDP	% YTD YoY		7.4			7.6	
CPI	%YoY	3.5	2.6	2.9	2.8	2.9	3.6
Bán lẻ	%YTD YoY	8.5	8.8	8.5	8.8	9	9.5
Xuất khẩu	%YoY	15.9	11.1	10.8	10.1	2.8	-3.9
Nhập khẩu	%YoY	15.6	10	13.2	11.6	18.6	-2.7
CCTM	Tỷ USD	4.1	2.2	2.5	0.96	-2.2	3.1
FDI thực hiện	Tỷ USD	1.6	3.2	2.2	2.1	3.7	1.5
IIP	%YTD YoY	8.6	8.6	8.3	8.4	8.4	0.6
PMI sản xuất		52.4	47.3	51.2	50.8	49.8	48.9

Nguồn: PHS tổng hợp

NỘI DUNG

Các điểm nhấn trong kỳ họp Quốc hội bất thường	4
Lạm phát tăng cao hơn trong dịp Tết nguyên đán.	4
Bán lẻ và du lịch bứt phá mạnh trong tháng 1/2025.	6
Hoạt động sản xuất chậm lại khi số ngày làm việc ít hơn.	8
Xuất nhập khẩu cũng sụt giảm.....	11
Các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục lựa chọn Việt Nam là điểm đến lý tưởng.....	15
Hoạt động chi NSNN đầu năm vẫn còn yếu.	17

Các điểm nhấn trong kỳ họp Quốc hội bất thường

Kỳ họp Quốc hội bất thường lần 9 (khóa XV) diễn ra từ 12/2 đến 19/2. Trong đó, chúng tôi nhận thấy có một số nội dung đáng chú ý: (1) Điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt từ 8% trở lên và CPI kiểm soát trong khoảng 4.5 – 5.0%; (2) Điều chỉnh cơ cấu Chính phủ & (3) Báo cáo cơ chế, chính sách đặc thù đầu tư nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận.

Theo quan điểm của PHS, đây là lần đầu tiên Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức cao như hiện tại. Việc đặt kế hoạch tăng trưởng trên 8% (hướng đến mức tăng trưởng 2 con số) là một mục tiêu cực kỳ tham vọng khi GDP năm 2024 đã vượt 7% (tạo ra một mức nền cao). Cùng với các áp lực liên quan đến tăng giá điện, y tế,... và đẩy mạnh chi tiêu công, Chính phủ đã cân nhắc điều chỉnh mục tiêu lạm phát, cũng nhằm tạo thêm dư địa cho chính sách tiền tệ & tài khóa. Điều này có thể phần nào gây áp lực lên tỷ giá và lãi suất.

Cùng với các động thái gần đây của NHNN trên thị trường tiền tệ (tham khảo báo cáo đánh giá nhanh của PHS về tỷ giá 12/02/2025), chúng tôi cho rằng Chính phủ đang tập trung mọi nguồn lực cho tăng trưởng. Các đề xuất, điều chỉnh của Chính phủ đều theo hướng thúc đẩy sự phát triển bền vững của kinh tế, gỡ đi các nút thắt cả về cơ chế lẫn chính sách. Sau giai đoạn điều chỉnh cơ cấu Chính phủ, cùng với bộ đệm về tài khóa & tiền tệ được mở rộng, chúng tôi cho rằng kinh tế Việt Nam sẽ có cơ hội vượt lên trên mức tăng trưởng 8%.

Tuy nhiên, PHS sẽ cần thêm dữ liệu để xem xét điều chỉnh lại dự báo. Chúng tôi sẽ cập nhật các tiến độ thực hiện chính sách trong các báo cáo tới.

Lạm phát tăng cao hơn trong dịp Tết nguyên đán.

CPI tháng 1 tăng mạnh hơn dự báo của PHS, ghi nhận mức tăng 0.98% so với tháng trước. Nhu cầu mua sắm tăng cao trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ là yếu tố chính thúc đẩy giá cả hầu hết các nhóm hàng hóa. Ngoài ra, thời tiết chuyển mùa làm gia tăng dịch cúm, kéo theo nhu cầu tiêu thụ thuốc giảm đau, hạ sốt, thuốc điều trị đường hô hấp, vitamin và khoáng chất tăng cao. Do đó, nhóm thuốc và dịch vụ y tế ghi nhận mức tăng gần 9.5% so với tháng trước và 14.1% svck năm trước.

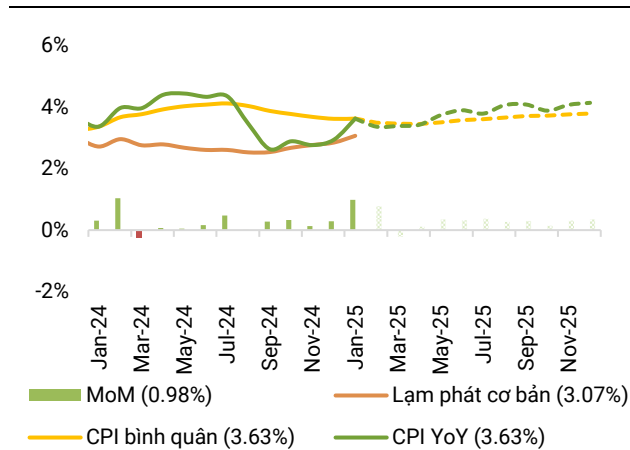
Giá thịt lợn tiếp tục leo thang trong và sau Tết Nguyên đán. Theo số liệu từ GSO, giá lợn hơi đã tăng gần 30% svck năm trước. Tại các chợ đầu mối khu vực miền Bắc và miền Nam, nguồn cung heo hơi giảm 50-60% so với trước Tết, đẩy giá thịt lợn lên cao. Tình trạng này càng nghiêm trọng hơn do tác động của bão Yagi, khiến nhiều hộ chăn nuôi gặp khó khăn trong việc tái đàn. Bên cạnh đó, các đợt dịch bệnh như lở mồm long móng và dịch tả lợn châu Phi bùng phát vào tháng 10-11/2024 cũng góp phần làm suy giảm nguồn cung, dự báo sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến thị trường thịt lợn trong nửa đầu năm 2025.

So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng 1 tăng 3.63%, lạm phát cơ bản tăng 3.07%.

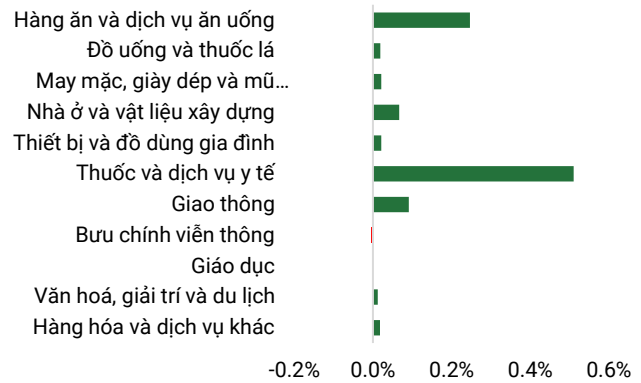
										
0.7%	0.7%	0.4%	0.4%	0.3%	9.5%	0.9%	-0.1%	0.0%	0.3%	0.5%

Mới đây, Bộ Công thương đã có tờ trình gửi Chính phủ về dự thảo Nghị định quy định về cơ chế, thời gian điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân, đáng chú ý, Bộ Công thương rút lại đề xuất điều chỉnh giá điện tối thiểu 2 tháng/lần, thay vào đó là để giữ nguyên như quy định hiện hành là 3 tháng/lần. Mặc dù EVN thoát lỗ trong năm 2024, nhưng việc điều chỉnh tăng giá điện bán lẻ dự kiến vẫn sẽ phải tiếp tục trong năm 2025.

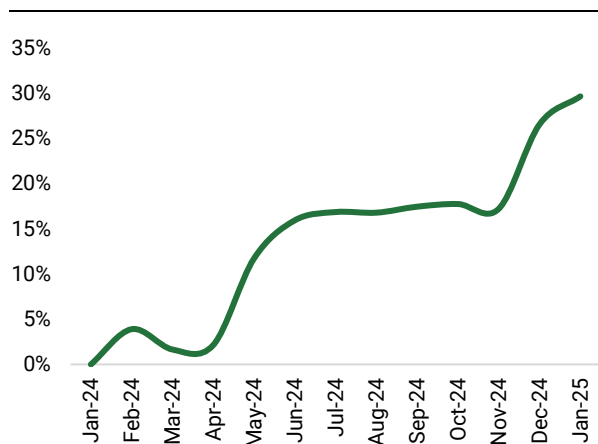
Với các áp lực liên quan đến tăng giá điện, y tế... và đẩy mạnh chi tiêu công, Chính phủ đã điều chỉnh mục tiêu lạm phát lên mức 4.50 – 5.00% như đề cập bên trên.

Hình 1: Chỉ số CPI theo tháng


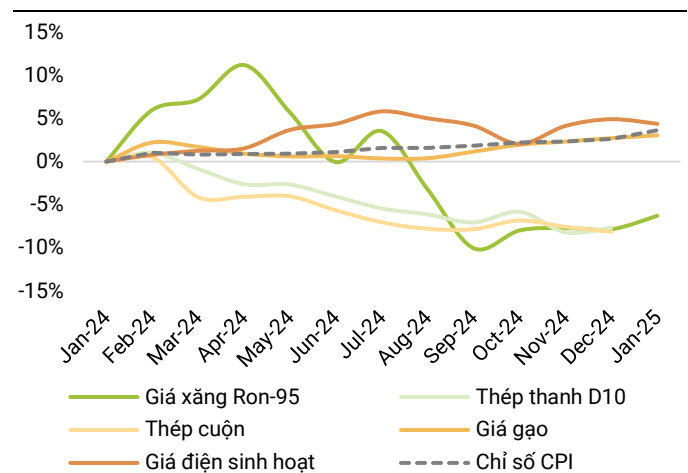
Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 2: Biến động chỉ số CPI trong tháng 1/2025 (MoM).


Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

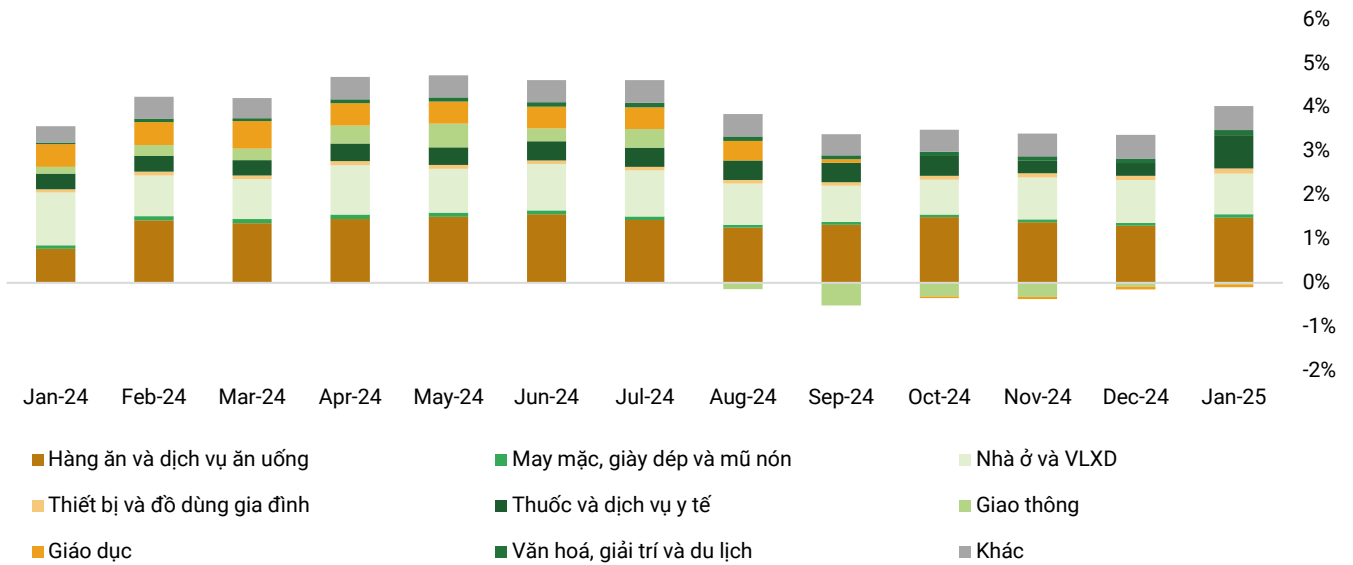
Hình 3: Biến động giá của thịt heo so với thời điểm tháng 01/2024


Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 4: Biến động giá của các ngành hàng chính khác trong rổ tính CPI so với thời điểm tháng 01/2024.


Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 5: Đóng góp vào lạm phát YoY (%)



Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

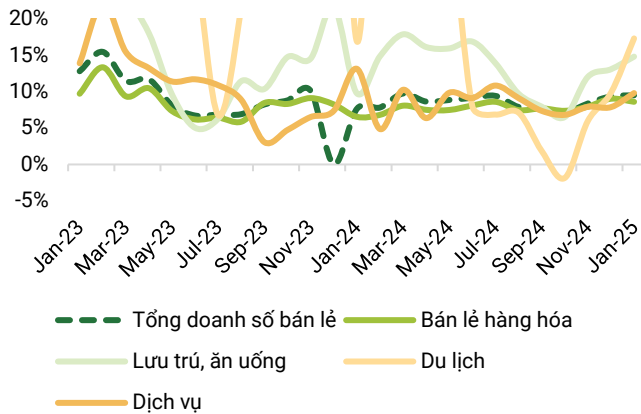
Như chúng tôi đã đề cập trong báo cáo tháng trước, áp lực lạm phát trong năm 2025 còn tiềm ẩn rất nhiều rủi ro từ cả trong nước và quốc tế. Đặc biệt là khi Chính phủ Việt Nam mong muốn đặt mục tiêu tăng trưởng ở mức cao trên 8% trong năm 2025. Tuy nhiên, PHS vẫn cho rằng với kinh nghiệm điều hành của Chính phủ trong nhiều năm quá, cùng với sự chủ động trong việc đảm bảo được nguồn cung hàng hóa, đặc biệt là nhóm lương thực sẽ giúp Việt Nam tiếp tục đảm bảo được mục tiêu lạm phát đề ra. PHS ước tính lạm phát tháng 2 sẽ tiếp tục duy trì đà tăng 0.6% so với tháng 1 do giá thịt lợn dự kiến vẫn ở mức cao khi các hộ sản xuất, doanh nghiệp chưa kịp tái đàn để tăng nguồn cung, trong khi đó nhu cầu tiếp tục tăng. Theo đó, lạm phát yoy và bình quân sẽ tăng lần lượt là 3.18% và 3.4% svck năm trước.

Bán lẻ và du lịch bứt phá mạnh trong tháng 1/2025.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 1/2025 tăng 2.7% so với tháng trước và 9.5% svck năm trước, nhờ nhu cầu tiêu dùng sôi động trong dịp Tết Nguyên đán. Đáng chú ý, du lịch ghi nhận sự bứt phá ngoạn mục, khi lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt mức kỷ lục gần 2.1 triệu lượt, tăng 18.5% so với tháng trước và 36.9% svck năm trước. Bên cạnh đó, nhu cầu du lịch nội địa cũng tăng mạnh, kéo theo doanh thu bán lẻ từ khu vực dịch vụ tăng 12.6% svck năm trước. Trong đó, nhóm lưu trú và ăn uống tăng 14.8%, còn dịch vụ du lịch tăng 17.3%, phản ánh sự phục hồi và phát triển mạnh mẽ của ngành.

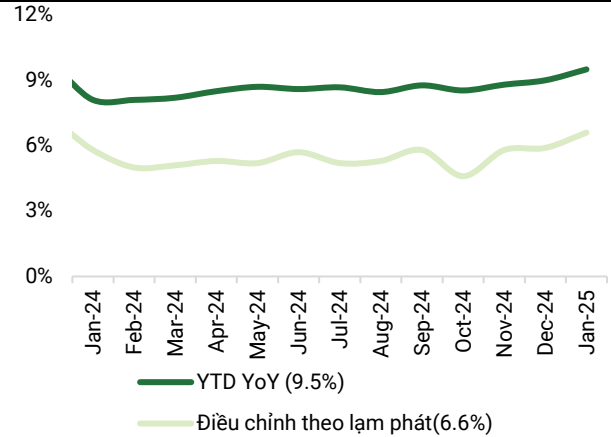
Bước sang năm 2025, du lịch Việt Nam đặt mục tiêu đón **22-23 triệu lượt khách quốc tế**, thể hiện quyết tâm đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Với đà tăng trưởng ấn tượng từ năm 2024 (gần **17.6 triệu lượt khách**) và những khởi đầu suôn sẻ trong tháng đầu năm, PHS cho rằng Việt Nam có thể đạt được mục tiêu kỳ vọng này.

Hình 6: Tổng doanh số bán lẻ (%YoY)



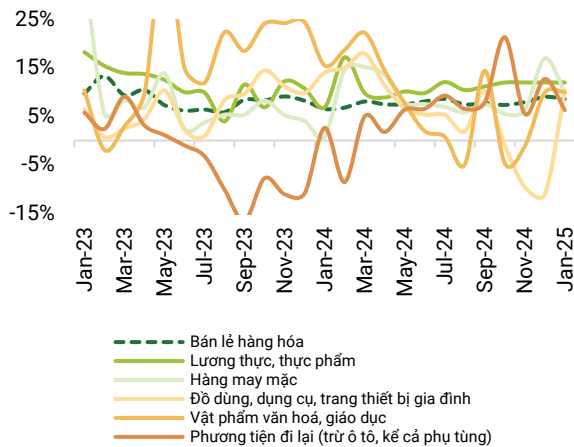
Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 7: Tăng trưởng bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng (%YTD YoY).



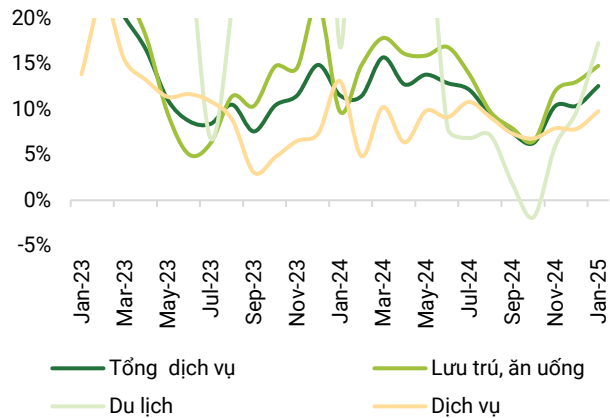
Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 8: Tăng trưởng của các nhóm sản phẩm, hàng hóa chính trong tổng mức bán lẻ hàng hóa (% YoY)



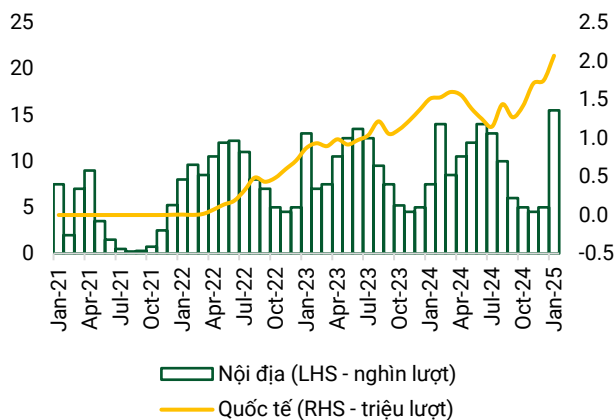
Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 9: Tăng trưởng của các thành phần chi tiết trong tổng mức bán lẻ từ dịch vụ (%YoY)



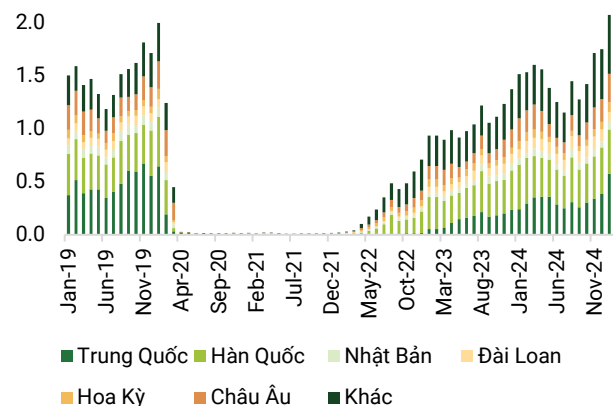
Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 10: Tổng lượt khách du lịch.



Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 11: Khách du lịch từ các quốc gia chính (triệu lượt người).



Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hoạt động bán lẻ trong nước ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng nhờ tác động từ mùa cao điểm dịp lễ Tết. Tuy nhiên, để đạt được sự phục hồi bền vững, sự phát triển của ngành bán lẻ không thể chỉ dựa vào yếu tố thời vụ

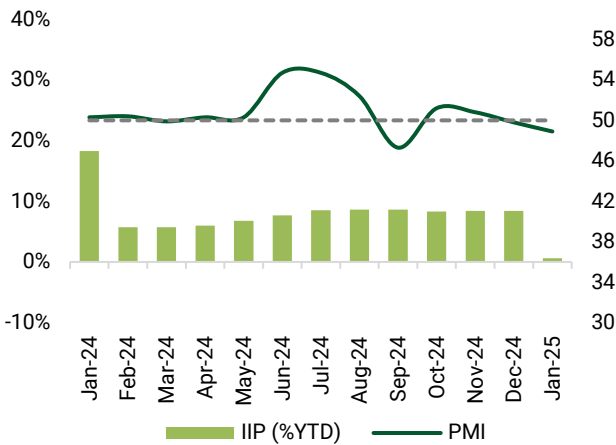
mà cần được củng cố bởi sự tăng trưởng thực chất của nền kinh tế và sự cải thiện ổn định trong thu nhập của người dân.

PHS kỳ vọng rằng, trong nửa cuối năm 2025, khi các yếu tố kinh tế vĩ mô dần khởi sắc, mức thu nhập khả dụng của người dân tăng lên và niềm tin tiêu dùng được củng cố, thị trường bán lẻ sẽ có sự phục hồi bền vững hơn. Tuy nhiên, trong nửa đầu năm 2025, tốc độ tăng trưởng của ngành vẫn sẽ phụ thuộc chủ yếu vào sự bùng nổ của ngành du lịch, đặc biệt là lượng khách quốc tế đến Việt Nam.

Hoạt động sản xuất chậm lại khi số ngày làm việc ít hơn.

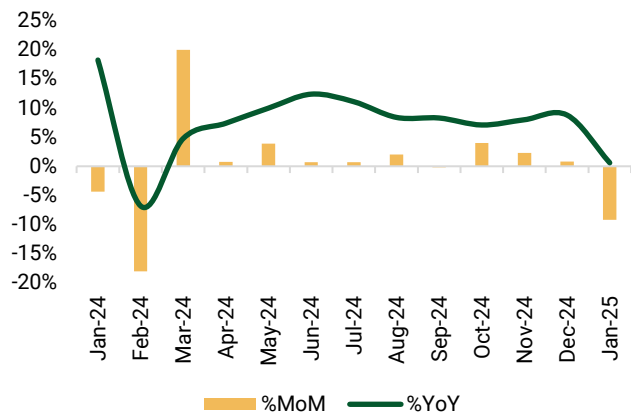
Ngược lại với khu vực bán lẻ, hoạt động của khu vực sản xuất yếu đi do số ngày làm việc trong tháng 1 ít hơn so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 1 giảm 9.2% so với tháng trước và tăng 0.6% svck năm trước.

Hình 12: Tăng trưởng IIP (%YTD) và chỉ số PMI



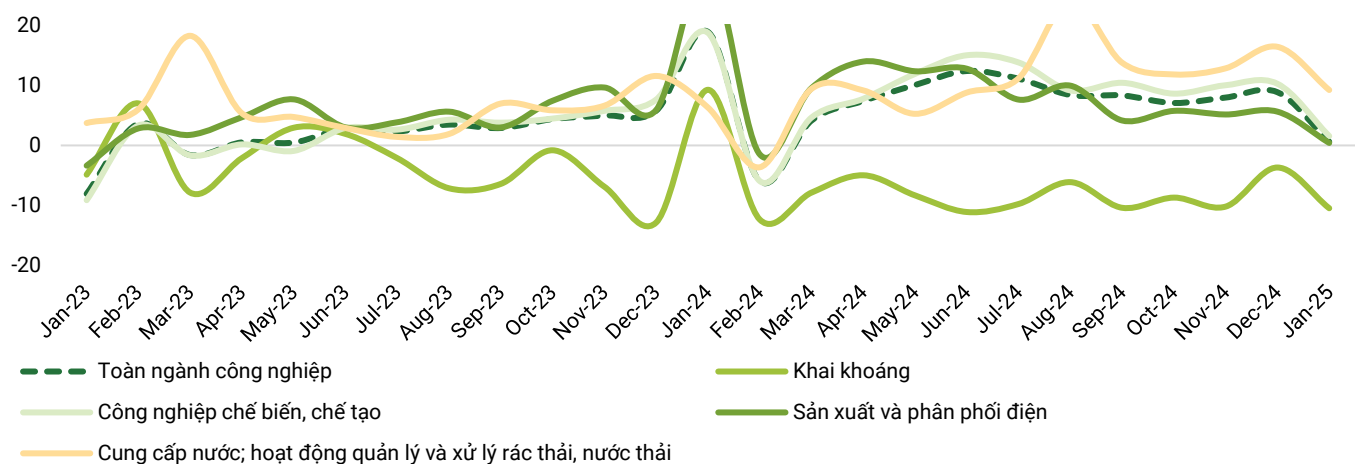
Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 13: Tăng trưởng IIP (%MoM và %YoY)



Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 14: Tăng trưởng IIP theo nhóm ngành (%YoY).



Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

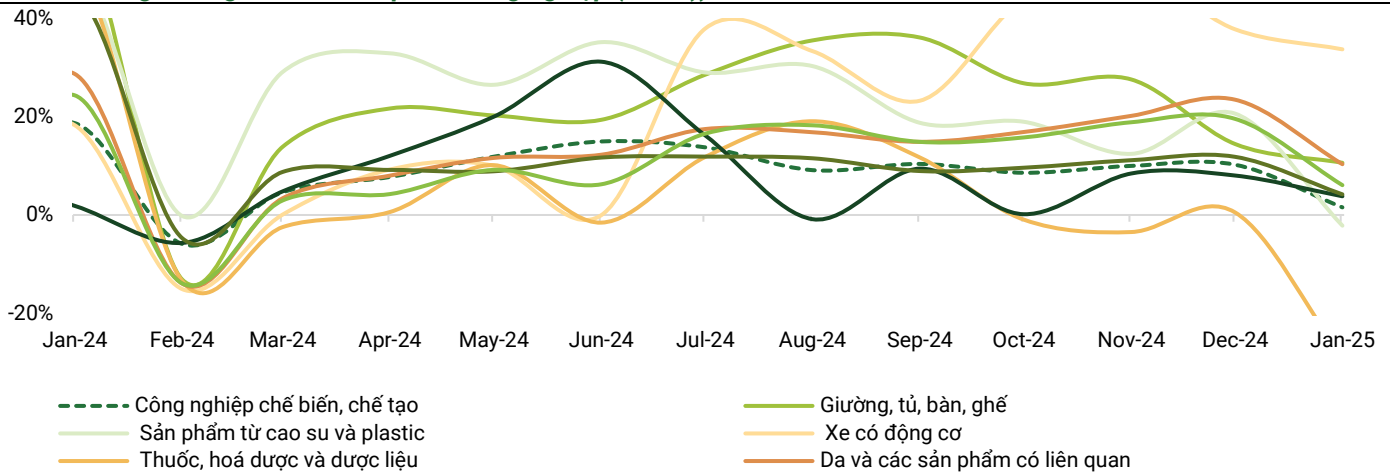
Mặc dù hoạt động sản xuất nói chung sụt giảm trong tháng 1, một số ngành vẫn duy trì mức tăng trưởng ấn tượng ngay cả khi số ngày làm việc trong tháng ít hơn. Trong đó, **sản xuất xe có động cơ** dẫn đầu với mức tăng mạnh mẽ +33.8% svck năm trước (YoY), tiếp theo là **sản xuất giường, tủ, bàn, ghế**

(+10.6%), sản xuất da và các sản phẩm liên quan (+10.3%), sản xuất trang phục (+6.1%), và dệt (+4.2%).

Riêng đối với ngành dệt may, nhiều doanh nghiệp đã nhận được lượng đơn hàng lớn ngay từ những tháng đầu năm, tạo động lực tích cực cho hoạt động sản xuất. Sự ổn định trong tiêu dùng tại các thị trường nhập khẩu cùng với sự chuyển dịch đơn hàng từ Trung Quốc, Bangladesh, Myanmar sang Việt Nam đã giúp các doanh nghiệp dệt may hưởng lợi, đảm bảo công suất hoạt động ở mức cao.

Theo Hiệp hội Dệt may Việt Nam, mục tiêu xuất khẩu năm 2025 của ngành dệt may đặt ra ở mức 47-48 tỷ USD, tăng khoảng 10% so với năm 2024. Con số này đã được tính toán dựa trên xu hướng đơn hàng và nhu cầu của thị trường quốc tế. Hiện tại, nhiều doanh nghiệp trong ngành đã ký kết đơn hàng kín lịch sản xuất đến hết quý I/2025, thậm chí một số doanh nghiệp đã chốt đơn hàng đến hết quý II/2025, tạo tiền đề vững chắc cho tăng trưởng của toàn ngành trong năm nay.

Hình 15: Tăng trưởng IIP theo sản phẩm công nghiệp (%YoY).



Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hoạt động sản xuất phân bón trong nước tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng tích cực svck năm trước. Cụ thể, sản lượng phân hỗn hợp NPK tăng 13.7%, trong khi sản lượng phân urê tăng 3.5%. Động lực tăng trưởng này đến từ nhu cầu nội địa gia tăng và xu hướng giá nông sản cao hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho ngành phân bón trong năm 2025.

Về nguồn cung, năng lực sản xuất trong nước dự kiến sẽ tiếp tục ổn định, đảm bảo đáp ứng nhu cầu nội địa. Đáng chú ý, tính đến ngày 13/02, giá phân urê thế giới đã tăng gần 25% so với đầu năm và tăng 5% svck năm trước. Điều này đã kéo theo giá phân bón trong nước tăng mạnh, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp sản xuất mở rộng công suất và cải thiện biên lợi nhuận.

Bảng 2: 10 sản phẩm công nghiệp chính có sản lượng thực hiện ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất trong tháng 1/2025 (YoY).

	%MoM			% YoY
	Nov-24	Dec-24	Jan-25	
Ô tô	13.91%	-26.15%	-10.22%	60.71%
Tivi	34.69%	26.31%	-12.54%	50.13%
Phân hỗn hợp N.P.K	1.75%	-1.56%	-11.06%	13.69%

Vải dệt từ sợi tự nhiên	3.99%	4.90%	-16.04%	9.60%
Sữa tươi	0.88%	-12.16%	-8.47%	7.29%
Sữa bột	-0.34%	-1.53%	-4.27%	5.70%
Quần áo mặc thường	2.91%	-19.12%	-13.28%	5.02%
Phân U rê	-4.33%	-4.26%	20.99%	3.35%
Nước máy thương phẩm	2.19%	-1.19%	-1.09%	3.12%
Xi măng	2.57%	-5.54%	-21.88%	2.98%

Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Bảng 3: 10 sản phẩm công nghiệp chính có sản lượng thực hiện ghi nhận mức tăng trưởng thấp nhất trong tháng 1/2025 (YoY).

	%MoM			% YoY
	Nov-24	Dec-24	Jan-25	
Xăng, dầu	0.62%	1.37%	5.34%	-6.03%
Thép cán	-0.45%	-16.08%	-16.03%	-6.32%
Thép thanh, thép góc	2.38%	-5.49%	-6.38%	-6.67%
Sơn hoá học	6.56%	3.04%	-15.62%	-6.79%
Dầu mỏ thô khai thác	-3.27%	5.94%	-5.64%	-8.23%
Khí hoá lỏng (LPG)	3.49%	9.67%	-8.09%	-9.20%
Đường kính	53.93%	264.25%	51.63%	-10.71%
Xe máy	3.73%	12.22%	-26.28%	-12.03%
Linh kiện điện thoại	6.14%	-13.22%	-45.81%	-14.12%
Than đá (than sạch)	1.57%	-9.66%	-4.06%	-19.97%

Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Mặc dù một số doanh nghiệp vẫn ghi nhận lượng đơn đặt hàng cải thiện, nhưng bức tranh tổng thể của ngành sản xuất Việt Nam trong tháng đầu năm 2025 lại không mấy khả quan. **Theo khảo sát từ báo cáo Chỉ số Nhà quản trị Mua hàng (PMI)**, các điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất tiếp tục xấu đi, với cả sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều giảm trở lại. Đây là tháng thứ hai liên tiếp PMI của Việt Nam giảm xuống mức 50, phản ánh sự chững lại của ngành và chỉ đứng thứ 5/7 trong khu vực ASEAN, cho thấy Việt Nam đang gặp nhiều thách thức so với các quốc gia khác trong khu vực.

Một trong những nguyên nhân chính khiến hoạt động sản xuất chậm lại là do yếu tố chu kỳ Tết Nguyên đán, khi nhiều doanh nghiệp sản xuất giảm công suất hoạt động hoặc tạm ngừng để nghỉ lễ. Tuy nhiên, bên cạnh yếu tố này, những lo ngại từ phía các đối tác nhập khẩu cũng là một tác nhân quan trọng gây ảnh hưởng đến số lượng đơn hàng mới. Đặc biệt, sau khi Donald Trump tái đắc cử và chính thức quay trở lại Nhà Trắng, các doanh nghiệp đang tỏ ra thận trọng hơn trước những thay đổi tiềm tàng trong chính sách thuế quan và thương mại của Mỹ. Điều này cũng phần nào dẫn đến tâm lý phòng thủ của các doanh nghiệp sản xuất. Số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới cũng tiếp tục giảm, đánh dấu tháng thứ 3 liên tiếp ghi nhận

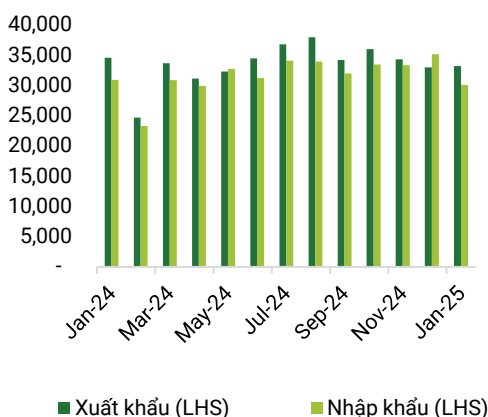
xu hướng suy giảm. Việc thị trường xuất khẩu gặp khó khăn phần nào phản ánh sự thận trọng chung của các nền kinh tế lớn, khi nhiều doanh nghiệp toàn cầu vẫn đang điều chỉnh chiến lược mua hàng để thích ứng với diễn biến thị trường và các yếu tố địa chính trị.

Nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng cao trong năm 2025, Chính phủ đang lên kế hoạch triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy nền kinh tế, trong đó tập trung vào kích cầu tiêu dùng nội địa, đẩy mạnh xuất khẩu và đẩy nhanh tiến độ đầu tư công. Đây sẽ là những động lực quan trọng giúp hỗ trợ hoạt động sản xuất trong nước, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang đối diện với nhiều biến động khó lường. Tuy nhiên, tính đến thời điểm hiện tại, chưa có dấu hiệu nào cho thấy Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng trực tiếp bởi các chính sách thuế quan mới của Mỹ. Một số bên liên quan cũng cho rằng Mỹ vẫn muốn duy trì mối quan hệ song phương, quan hệ hợp tác kinh tế thương mại với Việt Nam tiếp tục phát triển theo hướng tích cực, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất và chuỗi cung ứng toàn cầu. Thêm vào đó, xu hướng nhập khẩu trước hàng hóa tại các nước chưa bị áp thuế quan từ các doanh nghiệp Mỹ cũng sẽ góp phần thúc đẩy cho hoạt động sản xuất của Việt Nam duy trì tính ổn định. Dự kiến, mức tăng trưởng IIP trong tháng 2/2025 tăng tốt hơn so với tháng 1 (2-3% MoM) và sẽ tăng mạnh svck năm ngoái do mức nền thấp năm ngoái khi giai đoạn tháng 02/2024 là Tết nguyên đán.

Xuất nhập khẩu cũng sụt giảm.

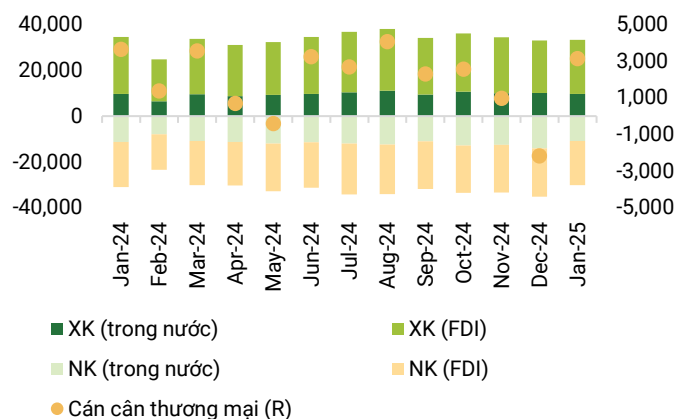
Hoạt động thương mại cũng bị ảnh hưởng trong tháng nghỉ Tết. Theo đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 33.19 tỷ USD, giảm 3.9% svck năm trước, trong khi đó kim ngạch nhập khẩu đạt 30.06 tỷ USD, giảm 2.7% svck năm trước. Cán cân thương mại thặng dư gần 3.13 tỷ USD trong tháng đầu năm. Thực tế, việc sụt giảm trong hoạt động xuất nhập khẩu trong tháng 1 chưa phản ánh lên điều gì về tình hình thương mại của Việt Nam do yếu tố mùa vụ, số liệu sẽ chỉ phản ánh rõ nét hơn từ tháng 3 trở đi.

Hình 16: Kim ngạch Xuất - nhập khẩu hàng hóa hàng tháng (triệu USD)



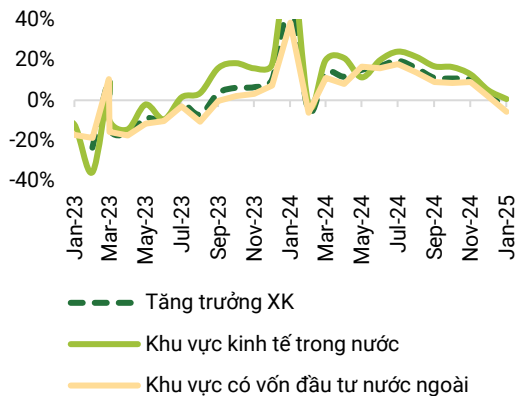
Nguồn: Custom, PHS tổng hợp

Hình 17: Hoạt động XNK trong nước và FDI (triệu USD)



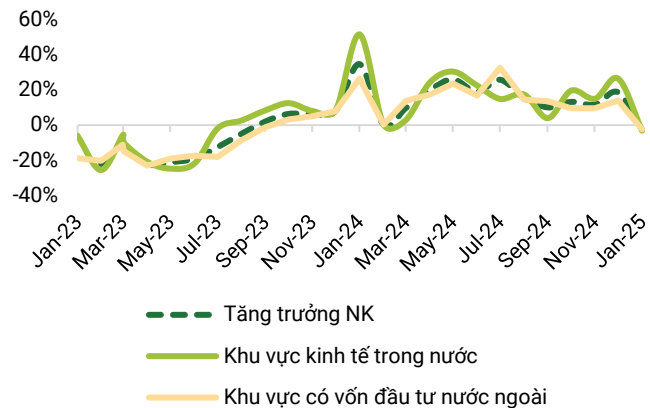
Nguồn: Custom, PHS tổng hợp

Hình 18: Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu hàng tháng theo khu vực (%YoY)



Nguồn: Custom, PHS tổng hợp

Hình 19: Tốc độ tăng trưởng nhập khẩu hàng tháng theo khu vực (%YoY)



Nguồn: Custom, PHS tổng hợp

Bảng 4: Tình hình thương mại 01/2025.

YTD	Xuất khẩu		Nhập khẩu		Thặng dư/thâm hụt
	(Triệu USD)	% YoY	(Triệu USD)	%YoY	(Triệu USD)
Tổng	33,189	-3.9%	30,061	-2.7%	3,128
FDI	23,470	-5.6%	19,169	-2.5%	4,301
Trong nước	9,719	0.6%	10,892	-3.2%	-1,173

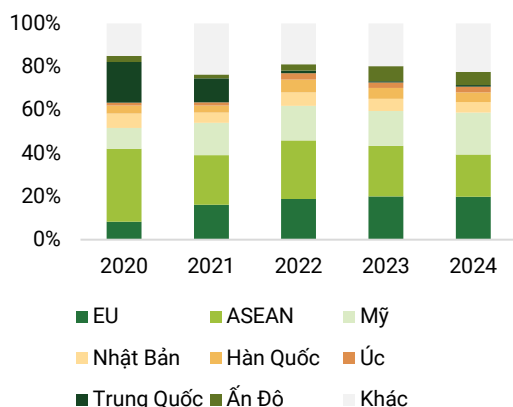
Nguồn: Cutsom, PHS tổng hợp

Dưới tác động của chính sách thuế quan mới nhất từ Mỹ, Tổng thống Donald Trump đã ký sắc lệnh áp thuế 25% đối với toàn bộ thép và nhôm nhập khẩu vào nước này.

Hiện nay, mặt hàng nhôm và thép của Việt Nam vẫn đang chịu mức thuế lần lượt là 10% và 25% theo Mục 232 mà Mỹ áp dụng từ năm 2018. Tuy nhiên, quy định mới sẽ nâng thuế suất nhôm lên 25%, thay vì 10% như trước. Đối với thép, mức thuế 25% sẽ được khôi phục đối với các nước trước đây được miễn trừ như Argentina, Úc, Brazil, Canada, EU, Nhật Bản, Mexico, Hàn Quốc, Anh và Ukraine. Trong khi đó, Việt Nam và các quốc gia đã bị áp thuế 25% từ năm 2018 vẫn tiếp tục duy trì mức thuế này. Điều này tạo ra sân chơi công bằng hơn cho doanh nghiệp Việt Nam khi xuất khẩu sang Mỹ, khi các nước từng hưởng ưu đãi giờ đây cũng chịu chung mức thuế.

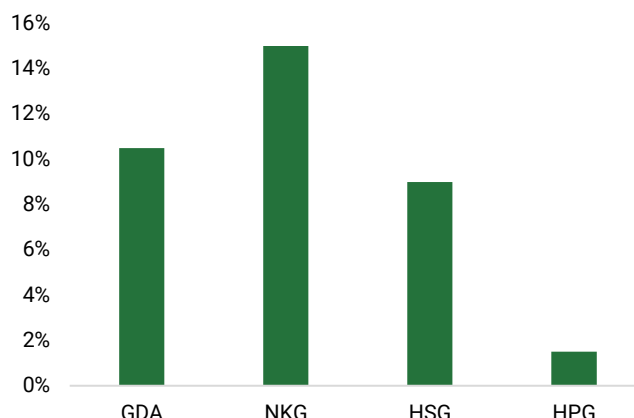
Tuy nhiên, những rào cản thương mại này cũng kéo theo nhiều hệ lụy. Việc xuất khẩu vào Mỹ gặp khó khăn sẽ khiến chuỗi cung ứng toàn cầu bị xáo trộn. Thép và nhôm từ các quốc gia không thể vào Mỹ có thể tìm đường sang các thị trường khác, trong đó có Việt Nam, làm gia tăng áp lực cạnh tranh nội địa. Bên cạnh đó, mức thuế cao hơn đối với hàng xuất khẩu có thể khiến các doanh nghiệp thép chuyển hướng về thị trường trong nước, đồng thời thúc đẩy các quốc gia khác cũng tăng cường chính sách bảo hộ đối với ngành thép và nhôm.

Hình 20: Tỷ trọng xuất khẩu sắt thép và các sản phẩm sắt thép Việt Nam qua các đối tác chính.



Nguồn: Custom, PHS tổng hợp

Hình 21: Ước tính tỷ lệ xuất khẩu vào Mỹ trên tổng doanh thu vào Mỹ của các doanh nghiệp lớn tại Việt Nam



Nguồn: PHS tổng hợp

Ngày 13/2, Tổng thống Donald Trump tiếp tục ký một biên bản ghi nhớ, đặt nền móng cho kế hoạch áp dụng “thuế quan có đi có lại” đối với các quốc gia khác. Cơ chế này sẽ không có hiệu lực ngay lập tức và mức thuế sẽ được điều chỉnh phù hợp với từng quốc gia cụ thể. Đáng chú ý, đối tượng của chính sách này không chỉ có Trung Quốc mà còn bao gồm cả các đồng minh thân cận của Mỹ như Nhật Bản, Hàn Quốc và EU. Việc chưa áp dụng ngay lập tức có thể mở ra cơ hội đàm phán giữa Mỹ và các quốc gia liên quan.

Với thặng dư thương mại lớn giữa Việt Nam và Mỹ, Việt Nam cũng có nguy cơ bị ảnh hưởng từ chính sách thuế mới này. Việc tăng thuế có thể làm chi phí xuất khẩu tăng cao, khiến hàng hóa Việt Nam kém cạnh tranh hơn tại thị trường Mỹ. Ngoài ra, nguy cơ bị điều tra chống lẩn tránh thuế cũng không nhỏ, bởi Mỹ từng cáo buộc một số doanh nghiệp nước ngoài lợi dụng Việt Nam làm điểm trung chuyển hàng hóa từ Trung Quốc để né thuế. Tuy nhiên, Chính phủ Việt Nam sẵn sàng sàng đối thoại với Mỹ trên tinh thần hợp tác để tháo gỡ các vướng mắc và thúc đẩy quan hệ kinh tế song phương phát triển bền vững.

Đặc biệt, đối với ngành dệt may, da giày, Việt Nam cần tăng cường tỷ lệ nguyên phụ liệu sản xuất trong nước thay vì phụ thuộc tới 70% vào nguồn nhập khẩu, phần lớn từ Trung Quốc. Điều này không chỉ giúp ngành sản xuất nội địa giảm thiểu rủi ro mà còn tránh tình trạng hàng hóa Trung Quốc “mượn” xuất xứ Việt Nam để vào thị trường Mỹ. Các doanh nghiệp trong ngành cần duy trì sự cẩn trọng và triển khai các biện pháp phòng vệ thương mại. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng sẽ cần kiểm soát chặt chẽ hơn dòng vốn FDI vào lĩnh vực dệt may, da giày... nhằm ngăn chặn hiện tượng dịch chuyển sản xuất từ Trung Quốc sang để né thuế của Mỹ.

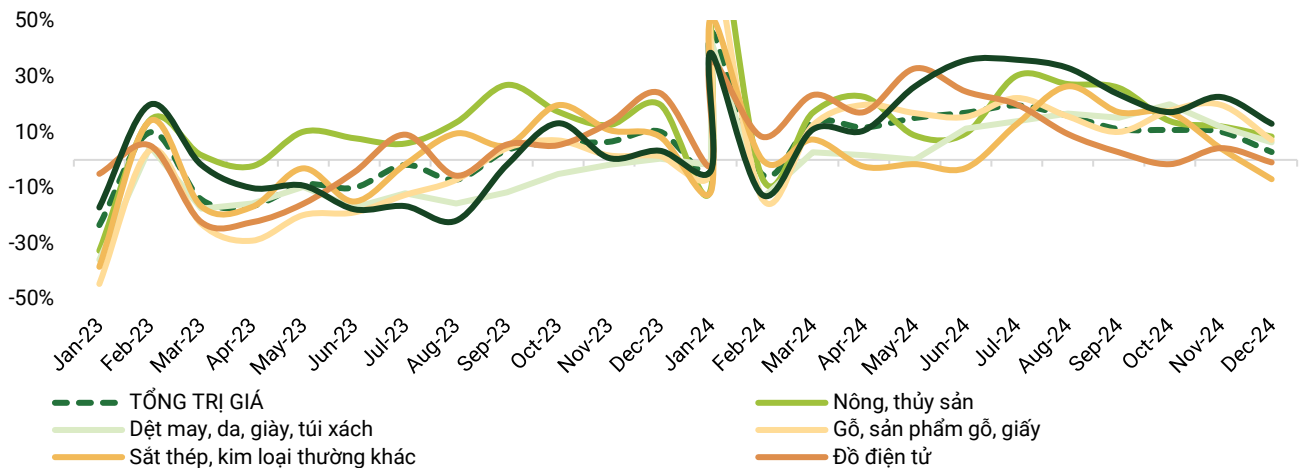
Ở một diễn biến khác, **xuất khẩu cà phê** trong tháng 1 ghi nhận mức tăng mạnh, gấp đôi so với các tháng trước. Svck năm ngoái, dù khối lượng xuất khẩu giảm 45%, giá trị vẫn tăng 0,3% nhờ giá cà phê thế giới chạm mức kỷ lục, cao hơn gấp đôi so với trước đó. Nguyên nhân chủ yếu là do nông dân Brazil – quốc gia sản xuất cà phê hàng đầu – trì hoãn bán ra vì lo ngại về vụ mùa sắp tới và kỳ vọng giá tiếp tục tăng. Ngoài ra, kỳ nghỉ Tết Nguyên đán tại Việt Nam cũng góp phần khiến nguồn cung trên thị trường bị gián đoạn, tạo áp lực đẩy giá lên cao.

Bảng 5: Top 10 sản phẩm Xuất khẩu trong tháng 1/2025.

	Nov-24 (Triệu USD)	Dec-24 (Triệu USD)	Jan-25 (Triệu USD)	%YoY
Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện	6,561	6,787	6,054	13.3%
Điện thoại các loại & linh kiện	3,775	2,958	4,833	-13.4%
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	4,757	4,352	3,863	-3.9%
Hàng dệt may	3,078	3,029	3,189	1.8%
Giày dép các loại	2,184	2,058	1,898	-3.7%
Gỗ & sản phẩm gỗ	1,481	1,457	1,419	-3.4%
Phương tiện vận tải & phụ tùng	1,249	1,247	1,195	-10.1%
Hàng thủy sản	918	868	774	3.2%
Cà phê	357	499	729	0.3%
Sắt thép các loại	588	578	611	-25.7%
Tổng XK	34,302	32,966	33,189	-3.9%

Nguồn: Custom, PHS tổng hợp

Hình 22: Tăng trưởng Xuất khẩu của các mặt hàng chính (%YoY)



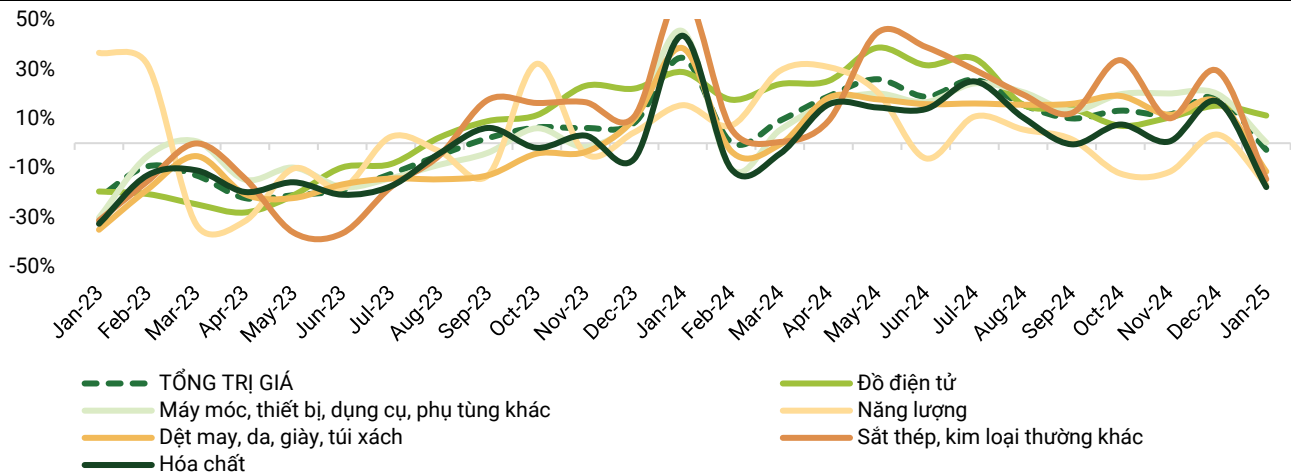
Nguồn: Custom, PHS tổng hợp

Bảng 6: Top 10 sản phẩm Nhập khẩu trong tháng 1/2025.

	Nov-24 (Triệu USD)	Dec-24 (Triệu USD)	Jan-24 (Triệu USD)	%YoY
Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện	9,478	9,322	9,734	13.7%
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	4,509	4,678	3,993	0.3%
Vải	1,300	1,332	1,081	-8.0%
Điện thoại các loại & linh kiện	980	974	856	-5.2%
Kim loại thường khác	847	901	750	2.5%
Sắt thép các loại	1,028	1,078	691	-34.8%
Sản phẩm từ chất dẻo	822	838	680	-8.0%
Dầu thô	485	631	616	-24.5%
Xăng dầu các loại	566	832	590	-0.3%
Than các loại	409	597	563	-16.0%
Tổng NK	33,342	35,141	30,061	-2.71%

Nguồn: Custom, PHS tổng hợp

Hình 23: Tăng trưởng Nhập khẩu của các mặt hàng chính (%YoY)



Nguồn: Custom, PHS tổng hợp

Hoạt động thương mại của Việt Nam trong năm 2025 như chúng tôi đã đề cập trong các báo cáo trước dự kiến sẽ gặp nhiều thách thức. Sắc thuế có đi có lại của Tổng thống Donald Trump là một động thái có thể làm thay đổi sâu sắc cục diện thương mại toàn cầu. Đối với Việt Nam, đây là một thách thức lớn, nhưng cũng là cơ hội để điều chỉnh chiến lược thương mại và đầu tư nhằm thích nghi với sự thay đổi trong chính sách của Mỹ. Việc chủ động đàm phán, củng cố nội lực và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu sẽ là những giải pháp quan trọng giúp Việt Nam bảo vệ lợi ích thương mại và duy trì tăng trưởng kinh tế bền vững trong thời gian tới. Nhu cầu trừ hàng của các đối tác hiện hữu của Việt Nam dự kiến sẽ thường tăng cao hơn trước các lệnh áp thuế mới của Trump sẽ là yếu tố giúp cho hoạt động thương mại duy trì ổn định ít nhất trong nửa đầu năm.

Các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục lựa chọn Việt Nam là điểm đến lý tưởng.

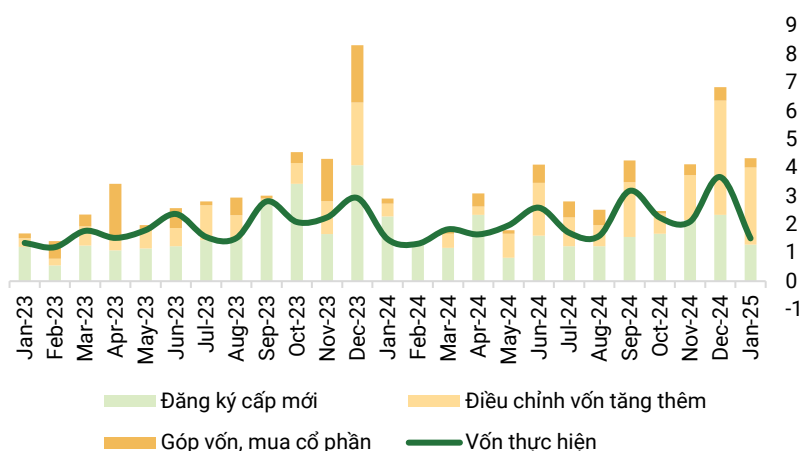
Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam trong tháng 1 đạt 4.33 tỷ USD, tăng 48.6% svck năm trước. Trong đó, vốn đăng ký cấp mới có 282 dự án được cấp phép với số vốn đăng ký đạt 1.29 tỷ USD, giảm 6.6% về số dự án và giảm 43.6% về số vốn đăng ký svck năm trước. Vốn đăng ký điều chỉnh có 137 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư tăng thêm 2.73 tỷ USD, gấp 6.1 lần svck năm trước. Tháng 1/2025 đã ghi dấu ấn với dự án tỷ USD đầu tiên của năm – thương vụ tăng vốn 1.2 tỷ USD của Samsung Display. Ngay trong ngày làm việc đầu tiên của năm mới, lãnh đạo tỉnh Bắc Ninh đã trao chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án này. Cùng ngày, tỉnh cũng cấp chứng nhận đầu tư cho hàng loạt dự án khác, nâng tổng vốn đăng ký lên 1.67 tỷ USD. Không chỉ Bắc Ninh, làn sóng đầu tư còn lan rộng ra nhiều địa phương khác.

Sự chậm lại trong lượng vốn đăng ký mới đã phần nào được PHS dự báo từ trước, một phần do giai đoạn chu kỳ đầu năm, một phần cũng do tác động từ việc quay trở lại của Trump tại nhà Trắng. Tuy nhiên, Chính phủ Việt Nam vẫn chủ động trong việc thúc đẩy mối quan hệ với các doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn trên thế giới. Ngay trước Tết Nguyên đán, khi Thủ tướng Chính phủ có chuyến công du châu Âu, hàng loạt lãnh đạo tập đoàn lớn, như: Visa, Amazon Web Services (AWS),... đặc biệt là các tập đoàn công nghệ như: Google, Siemens, Qualcomm, Ericsson... đã chia sẻ và bày tỏ mong muốn

đầu tư và tiếp tục mở rộng hoạt động đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam, nhất là trong các lĩnh vực công nghệ, bán dẫn, AI. Đây là những lĩnh vực mà Việt Nam đang kỳ vọng tăng tốc thu hút đầu tư trong thời gian tới.

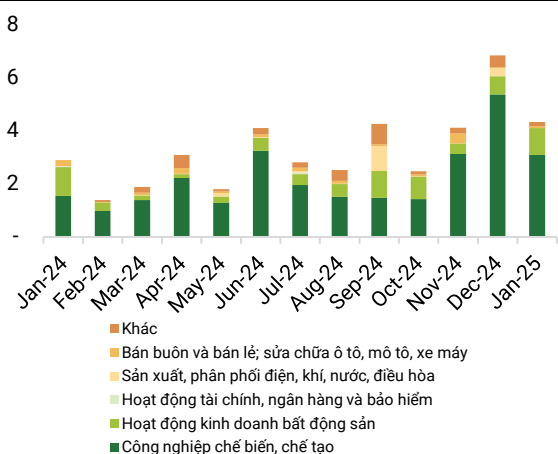
Ngoài các dự án bán dẫn, các lĩnh vực như điện tử được dự báo tiếp tục thu hút được đầu tư lớn, khi các nhà sản xuất như Foxconn, Goertek... đều dự kiến mở rộng đầu tư tại Việt Nam. Đơn cử, hiện tại, Goertek đã đầu tư tại Bắc Ninh hơn 1.3 tỷ USD để xây dựng 4 nhà máy, chuyên sản xuất các thiết bị điện tử và thiết bị bay không người lái. Thông tin được đưa ra từ hồi cuối năm 2024, Goertek sẽ tăng vốn đầu tư để tăng gấp đôi sản lượng thiết bị bay không người lái, từ 30,000 sản phẩm hiện tại lên 60,000 sản phẩm/năm trong năm 2025.

Hình 24: Tổng vốn đăng ký nước ngoài và vốn thực hiện hàng tháng (tỷ USD).



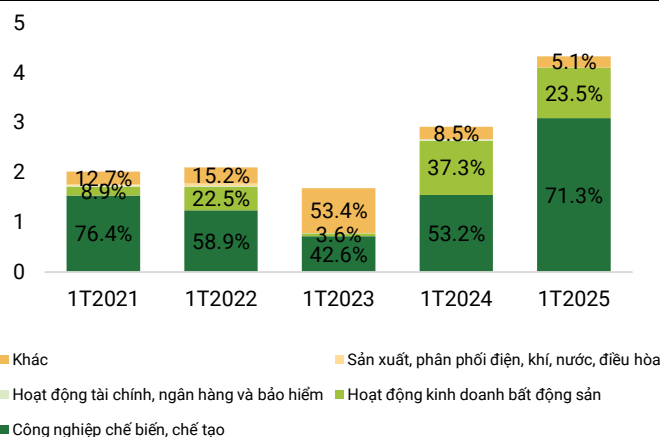
Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 25: Tổng vốn đăng ký đầu tư nước ngoài theo lĩnh vực hàng tháng (tỷ USD).

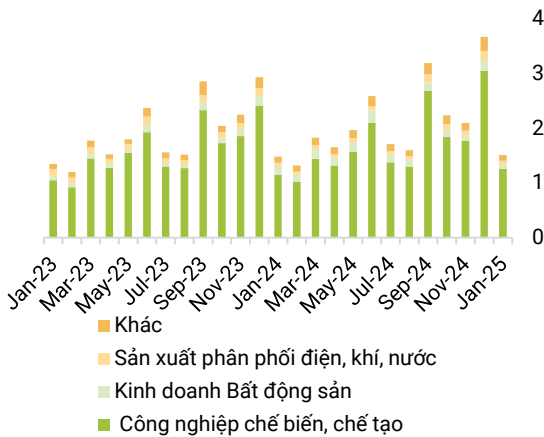


Nguồn: MPI, PHS tổng hợp

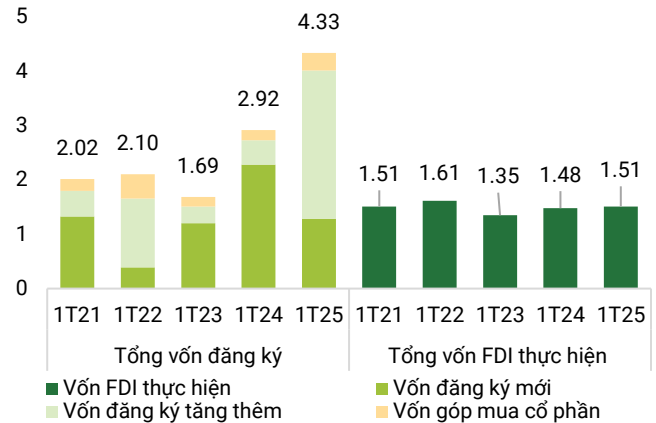
Hình 26: Tổng vốn đăng ký theo lĩnh vực trong tháng 1 từ 2021-2024.



Nguồn: MPI, PHS tổng hợp

Hình 27: Vốn thực hiện theo từng lĩnh vực (tỷ USD).


Nguồn: MPI, PHS tổng hợp

Hình 28: Tổng vốn đăng ký và thực hiện trong 5 năm trở lại đây (tỷ USD).


Nguồn: MPI, PHS tổng hợp

Bảng 7: Tổng vốn đăng ký đầu tư nước ngoài theo địa phương (triệu USD).

	01/2025	% YoY
Bắc Ninh	1,394.59	506.2%
Đồng Nai	958.82	243.1%
Hà Nội	729.89	1.9%
TP. Hồ Chí Minh	151.10	6.4%
Hải Phòng	127.98	-21.1%
Bình Dương	121.00	32.5%
Tây Ninh	120.96	195.8%
Bà Rịa - Vũng Tàu	115.01	-59.8%
Thái Bình	112.68	47.0%
Long An	102.75	104.7%

Nguồn: MPI, PHS tổng hợp

Bảng 8: Tổng vốn đăng ký đầu tư nước ngoài theo đối tác đầu tư (triệu USD).

	01/2025	% YoY
Hàn Quốc	1,254.68	1242%
Singapore	1,244.92	1%
Nhật Bản	599.09	665%
Trung Quốc	489.87	-27%
Hồng Kông	161.05	-29%
Đài Loan	138.81	-24%
British Virgin Islands	101.91	371%
Samoa	81.03	-59%
Malaysia	68.70	663%
Thụy Sĩ	45.29	32715%

Nguồn: MPI, PHS tổng hợp

PHS vẫn giữ quan điểm cho rằng hoạt động đầu tư FDI vào Việt Nam sẽ đối mặt với cả những thách thức lẫn cơ hội. Nhiều nhà đầu tư nước ngoài, đặc biệt là từ các quốc gia đã chính thức bị tác động bởi các chính sách thuế quan của Mỹ sẽ tiếp tục chuyển dịch hoạt động sản xuất sang Việt Nam. Trong khi đó, cũng có nhiều nhà đầu tư nước ngoài khác tiếp cận theo hướng chờ đợi, vẫn còn nhiều rủi ro tiềm ẩn trong 100 ngày đầu tiên nhậm chức của tổng thống Trump. Do đó, PHS cho rằng lượng vốn đăng ký lần giải ngân sẽ duy trì trạng thái chậm trong giai đoạn Quý 1 này, lượng vốn giải ngân dự kiến quanh 1.5-1.7 tỷ USD/tháng.

Hoạt động chi NSNN đầu năm vẫn còn yếu.

Thu NSNN tháng 01/2025 đạt 275.9 nghìn tỷ đồng, bằng 14.0% dự toán năm và tăng 3.5% svck năm trước; trong đó, thu nội địa 15.3% dự toán năm và tăng 23.9% svck năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do trong tháng 1/2025 tập trung thu nộp các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng các doanh nghiệp nộp thuộc diện nộp thuế theo quý phát sinh quý IV/2024. Ngoài ra, thu tiền sử dụng đất trong tháng 1 cũng đạt khá, đạt 32 nghìn tỷ đồng, bằng 12.6% dự toán, tăng 82.8% svck, do một số địa phương

đã triển khai thực hiện quyết liệt Công điện số 124/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tổ chức tốt công tác đấu giá đất, giao đất cho các dự án từ cuối năm 2024, phát sinh số nộp vào NSNN ngay đầu năm 2025.

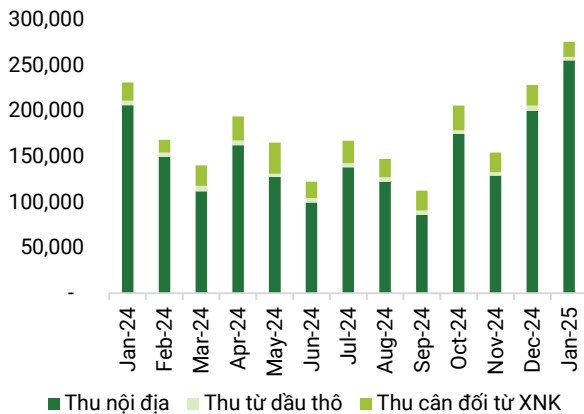
Trong khi đó, chi NSNN tăng 4.3% svck năm 2024. Chi đầu tư công còn yếu do Tết nguyên đán và trong tháng 1, hoạt động đầu tư cũng tập trung chủ yếu vào việc phân khai kế hoạch vốn năm 2025, các công trình mới được bố trí vốn đang trong thời gian chuẩn bị hoàn tất các thủ tục, hồ sơ chuẩn bị đầu tư nên khối lượng thực hiện chủ yếu tại các công trình chuyển tiếp.

Bảng 10: Thu chi NSNN (tỷ đồng)

	1T2024	So với dự toán	Svck	Kế hoạch 2025
Tổng Thu NSNN	275,900	14.0%	19.4%	1,966,839
- Thu nội địa (không kể dầu thô)	255,400	15.3%	23.9%	1,668,356
- Thu từ dầu thô	4,000	7.5%	-20.0%	53,200
- Thu cân đối từ XNK	16,500	7.0%	-17.1%	235,000
Tổng Chi NSNN	134,400	5.3%	4.3%	2,548,958
- Chi đầu tư phát triển	10,400	1.3%	-38.5%	790,727
- Chi trả nợ lãi	19,000	17.2%	0.0%	110,547
- Chi thường xuyên	105,000	6.8%	12.9%	1,554,677
Thặng dư/Bội chi NSNN	141,500			- 582,119

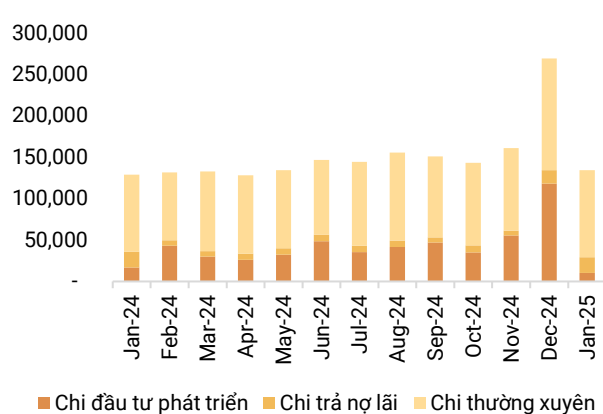
Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 29: Thu Ngân sách nhà nước (tỷ đồng)



Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Hình 30: Chi Ngân sách nhà nước (tỷ đồng)



Nguồn: GSO, PHS tổng hợp

Nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng GDP từ 8% trở lên trong năm 2025, Chính phủ xác định đẩy mạnh đầu tư công là một trong những giải pháp trọng tâm như chúng tôi đề cập bên trên. Theo đó, chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công cũng tăng từ hơn 790 nghìn tỷ đồng lên 875 nghìn tỷ đồng, đây là một con số cao chưa từng thấy, cho thấy quyết tâm của Chính phủ trong việc thúc đẩy kinh tế năm 2025. Ngay từ những ngày đầu năm, Thủ tướng Chính phủ đã có hàng loạt các chuyến viếng thăm, khảo sát đến các dự án trọng điểm quốc gia để chỉ đạo, đôn đốc công tác xây dựng, triển khai.

PHS vẫn tin rằng, với những nội lực hiện tại mà ngân sách nhà nước sẵn có, sự hoàn thiện về mặt thể chế khi Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu đã được Quốc hội thông qua, có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2025, cùng với đó là quyết tâm của cả bộ máy nhà nước, hoạt động đầu tư công sẽ tạo được sự bứt phá trong năm 2025.

Chỉ báo kinh tế	2024	Kế hoạch 2024	Dự báo 2025 của PHS	Kế hoạch 2025
Tăng trưởng GDP (%YoY)	7.1%	6-6.5%	7.0%	6.5-7.0% Và phấn đấu trên 8.0%
CPI bình quân	3.6%	4-4.5%	3.8%	4.5-5.0%
Công nghiệp chế biến chế tạo/GDP		24.1-24.2%	24.1-24.2%	~24.1%
Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân		4.8-5.3%	5.3-5.4%	~5.3-5.4%
Tỷ lệ lao động qua đào tạo		Khoảng 69%	70%	~70%
Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	2.5%	Dưới 4%	2.4%	<4%
Thu ngân sách nhà nước	+18.6%	Tăng trưởng 5%	+10.0%	15.6%
Bội chi ngân sách nhà nước/GDP	+3.4	Dưới -4%	-3.6%	-3.8%
Nợ công/GDP	36-37%	Dưới 60%	37%	36-37%
Nợ chính phủ/GDP	33-34%	Dưới 50%	35%	34-35%
Nợ nước ngoài quốc gia/GDP	32-33%	Dưới 50%	34%	33-34%
Nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của chính phủ/ Tổng thu ngân sách	21-22%	Dưới 25%	23%	Khoảng 24%
Tăng trưởng tín dụng	15.1% (31/12)	Trên 15%	16%	16%
Giải ngân đầu tư công/ Kế hoạch	78.1%	95%	95%	
Lũy kế chiều dài đường cao tốc (kilometers)		3,000	3,000	3000
Kim ngạch Nhập khẩu (%YoY)	15.8%		10.0%	
Kim ngạch Xuất khẩu (%YoY)	14.3%		12.0%	
Sản xuất công nghiệp (%YoY)	8.4%		8.5%	
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ (%YoY)	9.0%		9.5%	
Vốn FDI thực hiện (tỷ USD)	25.4		26.0	

(Nguồn: PHS dự báo & tổng hợp)

 **Điều chỉnh giảm**
 **Điều chỉnh tăng**

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Bùi Thị Quỳnh Nga, Chuyên viên cao cấp phân tích** – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower,
8 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Customer Service: 1900 25 23 58

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Fax: (84-28) 5 413 5472

Call Center: (84-28) 5 413 5488

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08,
107 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM
Điện thoại: (+84-28) 3 535 6060
Fax: (+84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 và 5, D&D Tower,
458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận
3, Tp.HCM
Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068
Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend,
251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân
Bình, Tp.HCM.
Điện thoại: (+84-28) 3 813 2401
Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex,
N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa,
Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Phone: (+84-24) 6 250 9999
Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco,
18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng
Phone: (+84-22) 384 1810
Fax: (+84-22) 384 1801